

Số: 40/2021/QĐST-DS

Ba Tri, ngày 22 tháng 10 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 200/2021/TLST-DS ngày 02 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phan Thị X, sinh năm 1964

Địa chỉ: ấp A1, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Bà Lâm Thị Mộng L (tên thường gọi: T), sinh năm 1979

Ông Nguyễn Văn Chánh E, sinh năm 1975

Địa chỉ: ấp A1, xã A, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X tổng số tiền là 1.889.280.000 đồng (Một tỷ tám trăm tám mươi chín triệu hai trăm tám mươi ngàn đồng); Trong đó: số tiền vay là 1.200.000.000 đồng (Một tỷ hai trăm triệu đồng), tiền lãi là 179.280.000 đồng (Một trăm bảy mươi chín triệu hai trăm tám mươi ngàn đồng) và 10 lượng vàng 24k vay được tính giá trị thành tiền là 510.000.000 đồng (Năm trăm mười triệu đồng).

Thời gian trả nợ được ấn định như sau:

Ngày 05/11/2021, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng).

Ngày 05/12/2021, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa

vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Ngày 05/01/2022, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 55.000.000 đồng (Năm mươi lăm triệu đồng).

Ngày 05/3/2022, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 85.000.000 đồng (Tám mươi lăm triệu đồng).

Ngày 05/4/2022, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Ngày 05/5/2022, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Ngày 05/6/2022, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Ngày 05/7/2022, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Ngày 05/8/2022, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Ngày 05/9/2022, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Ngày 05/10/2022, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Ngày 05/11/2022, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Ngày 05/12/2022, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Ngày 05/01/2023, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Ngày 05/02/2023, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Ngày 05/3/2023, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Ngày 05/4/2023, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Ngày 05/5/2023, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Ngày 05/6/2023, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Ngày 05/7/2023, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Ngày 05/8/2023, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Ngày 05/9/2023, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Ngày 05/10/2023, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Ngày 05/11/2023, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Ngày 05/12/2023, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Ngày 05/01/2024, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Ngày 05/02/2024, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Ngày 05/3/2024, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Ngày 05/4/2024, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Ngày 05/5/2024, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Ngày 05/6/2024, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Ngày 05/7/2024, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Ngày 05/8/2024, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Ngày 05/9/2024, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Ngày 05/10/2024, bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Phan Thị X số tiền là 29.280.000 đồng (Hai mươi chín triệu hai trăm tám mươi ngàn đồng).

Trong trường hợp bà Lâm Thị Mộng L và ông Nguyễn Văn Chánh E vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho bà Phan Thị X theo thỏa thuận như trên thì bà Phan Thị X có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành một lần đối với toàn bộ số tiền còn lại kể cả số tiền chưa đến hạn trả theo thỏa thuận.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2. Về nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn Chánh E và bà Lâm Thị Mộng L có nghĩa vụ liên đới chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 34.339.000 đồng (Ba mươi bốn triệu ba trăm ba mươi chín ngàn đồng).

Hoàn trả cho bà Phan Thị X số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 27.529.000 đồng (Hai mươi bảy triệu năm trăm hai mươi chín ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0007722 ngày 28/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Huy